

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2020/HS-ST
Ngày: 25-9-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Công Nhận

2. Ông Mạc Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại nhà Văn hóa thôn Xuân An, xã Thanh Khê, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 09/9/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; nơi sinh và cư trú: thôn L, xã Đ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị H; vợ là Lê Thị N; có 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản số 06/2010/HSST ngày 01/02/2010 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Văn T 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 68 ngày 30/8/2010 của Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Văn T 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc; bị tạm giữ từ ngày 18/6/2020, chuyển tạm giam ngày 24/6/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1995

- Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1990

Đều cư trú: Xã K, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Anh Nguyễn Hữu H2, sinh năm 1972.

- Anh Phạm Sỹ T2, sinh năm 1995.

Đều cư trú: Thôn C, xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

- Anh Phạm Đăng T3, sinh năm 1978.

- Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1956.

Đều cư trú: Thôn N1, xã C1, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

(Tại phiên tòa, những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, khoảng 09 giờ ngày 18/6/2020, T đi bộ từ nhà đến khu vực khu công nghiệp Đại An, địa chỉ: Km 51, Quốc lộ 5, xã M, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây T mua được 01 viên ma túy tổng hợp còn gọi là “keo”, 01 túi ma túy tổng hợp còn gọi là “ke” với giá là 800.000 đồng. T cho số ma túy mua được vào túi quần bên trái đang mặc đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ 40 phút T thuê taxi đi xuống nhà nghỉ PN và mang theo số ma túy mua được. Khoảng 18 giờ 20 phút T đến nhà nghỉ PN để gặp Nguyễn Hữu H2 như đã hẹn trước đó. Khoảng 18 giờ 30 phút T đi vào phòng 302, lúc này trong phòng có anh Nguyễn Hữu H2, anh Phạm Sỹ T2, chị Nguyễn Thị H1 và chị Nguyễn Thị T1; T bỏ số ma túy mua được để trên giường cạnh chỗ T ngồi để chuẩn bị sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng nhạt trên giường tại vị trí gần chỗ T đang ngồi, 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa hạt tinh thể màu trắng thu trên giường chỗ T đang ngồi.

Kết luận giám định số 284/KLGD- PC09 ngày 21/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng nhạt niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng là 0.349 gam ma túy, loại MDMA. Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi đến giám định có khối lượng là 0,215 gam ma túy, loại Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 07/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép ma túy mục đích để sử dụng như cáo trạng đã mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định

truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt bị cáo T từ 27-30 tháng tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số mẫu ma túy hoàn lại sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 18/6/2020, tại phòng 302 của nhà nghỉ PN, ở thôn N1, xã C1, huyện Thanh Hà, Nguyễn Văn T đang cất giấu trái phép 0,349g MDMA và 0,215g Ketamine, mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu do đã từng bị kết án và xử phạt hành chính, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số mẫu ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Đối với người bán ma túy cho T do không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2020.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số mẫu ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

^ Vũ Thị Nhung